

Về việc bảo tồn và phát triển nghề dệt vải lanh truyền thống của người Hmông

TRẦN THỊ MINH TÂM*

Nghề dệt truyền thống của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam nói chung, nghề dệt truyền thống của người Hmông nói riêng là một trong những nghề thủ công cơ bản có vị trí cốt yếu và không thể thiếu được trong đời sống kinh tế văn hoá cộng đồng và quốc gia. Trong bức tranh chung của nghề thủ công truyền thống ở Việt Nam với các nghề quen thuộc là đan lát, mộc, gốm... thì nghề dệt tồn tại như một dấu ấn lịch sử của sự phát triển tộc người và toàn xã hội, bởi lẽ nó là biểu hiện của sự sáng tạo lớn lao trong lịch sử kinh tế, văn hoá của cộng đồng tộc người. Trong kho tàng các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam, không thể không kể tới nghề thủ công của một số các dân tộc ít người, trong đó có nghề dệt của người Hmông.

Không biết từ bao giờ những bộ trang phục cùng với những đồ dùng như túi thổ cẩm, mặt chăn, mặt địu trẻ em luôn là thước đo giá trị của người phụ nữ Hmông và cũng chính những người phụ

nữ Hmông là người đảm nhận nghề dệt trong cộng đồng. Nói cách khác, phụ nữ Hmông là chủ nhân những giá trị kinh tế, văn hoá của một nghề thủ công quan trọng trong đời sống tộc người đó là *nghề dệt truyền thống*. Chính vì lẽ đó nghề dệt trong xã hội cổ truyền có một vị trí không nhỏ. Trong các gia đình người Hmông hầu như mọi nhà đều có sẵn khung dệt bởi nó là công cụ thiết thực trong đời sống gia đình, nhất là trong điều kiện của nền kinh tế tự cấp tự túc. Ở đây ta thấy rằng các sản phẩm dệt của người Hmông tạo ra nhằm mục đích sử dụng chứ hoàn toàn chưa mang giá trị kinh tế hàng hoá một cách phổ biến. Nhưng trong thực tế, dưới góc độ kinh tế, nghề dệt cổ truyền không chỉ đơn giản đáp ứng và thoả mãn nhu cầu sử dụng mà còn có khả năng trở thành hoạt động kinh tế hàng hoá vì sản phẩm dệt có thể mang ra trao đổi trên thị trường. Tuy nhiên, do một đặc điểm là nghề thủ công của các dân tộc miền núi nước ta nói chung và nghề dệt lanh của

* ThS. Trần Thị Minh Tâm, Viện Triết học.

người Hmông nói riêng chưa đủ mạnh để tách ra khỏi nông nghiệp, để tạo nên một sự phân công xã hội với một chất lượng phát triển kinh tế cao.

Nghề dệt vải lanh của người Hmông vừa phản ánh tính đa dạng, phong phú trong loại hình kinh tế văn hoá, vừa phản ánh tính thống nhất ở những thông số chung trên phạm vi quốc gia. Những đặc điểm của nghề dệt của các tộc người thiểu số ở Việt Nam được thể tập trung ở ba yếu tố cơ bản: 1. Lao động, sáng tạo ra các loại nguyên liệu để dệt; 2. Kỹ thuật dệt; 3. Xử lý các sản phẩm dệt thành những bộ trang phục, đồ dùng, những giá trị văn hoá vật chất đáp ứng nhu cầu sinh sống cho gia đình và cộng đồng.

Nguyên liệu dệt trong nghề thủ công truyền thống của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam cũng như người Hmông là sản phẩm của nền văn minh nông nghiệp trồng trọt. Những sản phẩm đó được lưu truyền từ đời này sang đời khác, trở thành những cây trồng được thuần dưỡng và không thể thiếu được trong đời sống của họ như cây lanh, cây bông, cây đay... và nhiều cây nguyên liệu khác để phục vụ cho nghề dệt thủ công truyền thống. Quan hệ mật thiết với các loại nguyên liệu dệt là các nguyên liệu làm thuốc nhuộm, theo truyền thống, nó cũng được tạo ra từ các loài thực vật tự trồng trọt hoặc khai thác trong rừng. Có thể nói, các dân tộc thiểu số ở trên khắp đất nước Việt Nam từ xa xưa đã biết trồng cũng như khai thác một số chủng loại cây rừng để làm thuốc nhuộm và đã tạo ra được chất liệu màu bền đẹp, tươi

sắc rất độc đáo, phù hợp hài hoà với các hoạ tiết hoa văn của họ.

Kỹ thuật dệt cũng là một điểm quyết định giá trị kinh tế của vải dệt, đồng thời kỹ thuật dệt cũng là một trong những thước đo quan trọng trong việc đánh giá trình độ phát triển của một tộc người. Điểm tập trung nhất để đánh giá kỹ thuật cao hay thấp của một tộc người và trình độ tư duy kỹ thuật thủ công là ở cấu trúc khung dệt và khả năng sử dụng khung dệt vải đó ra sao. Ở người Hmông hiện nay, kỹ thuật dệt đã đạt tới trình độ phát triển khá cao; họ đã dệt được nhiều loại sản phẩm vải với nhiều khổ khác nhau, 35 cm, 50 cm và 70 cm.

Các sản phẩm dệt chính là thành quả lao động, là kết quả của quy trình dệt thủ công của người phụ nữ Hmông. Các sản phẩm dệt đó được chế tác thành những vật dụng để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của con người trong gia đình và cả ở ngoài xã hội. Điều đó cũng phần nào nhấn mạnh vị thế đặc biệt quan trọng về nghề dệt của người Hmông trong mối quan hệ với xã hội nông nghiệp miền núi và cả vị thế của nó trong cơ cấu kinh tế của chính xã hội tộc người đó.

Do sức ép của quá trình tăng dân số, do ảnh hưởng mạnh của công nghiệp dệt với sản phẩm đẹp, rẻ, tiện lợi trong sinh hoạt tạo nên sức thu hút tự nhiên đối với lớp trẻ khiến họ xa dần với các sản phẩm dệt của dân tộc mình và cũng xa rời dần với vải truyền thống của cha ông để lại. Chính vì lẽ đó mà sản phẩm thuần chất Hmông đã bị mai một đi trong đời sống sinh hoạt của tộc người.

Mặc dù trong lễ hội, trong đám cưới, đám tang, người Hmông vẫn sử dụng sản phẩm dệt thủ công của mình nhưng để sử dụng trong đời sống thường nhật thì sản phẩm dệt Hmông đã bị thay thế rất nhiều bởi những đồ dùng của hàng công nghiệp. Mặc dù lớp thanh niên trẻ có sử dụng hàng dệt công nghiệp, song, chiếc váy xếp nếp của đồng bào Hmông vẫn được sử dụng với tất cả tình cảm trân trọng trong các buổi đi chơi, đi chợ, đi hội và đám cưới, đám tang. Đó chính là nhu cầu tự thân của cộng đồng. Chính vì vậy, nghề dệt và các sản phẩm của nghề dệt thủ công truyền thống của người Hmông dù có ảnh hưởng nhiều của cơ chế thị trường nhưng vẫn tồn tại và đang trong xu thế phát triển, đã và đang trở thành một mặt hàng có giá trị trong kinh tế thương mại ở địa phương.

Qua khảo sát nghề dệt vải lanh truyền thống của người Hmông chúng ta thấy rằng:

Nghề dệt vốn là một nghề thủ công truyền thống tồn tại trong phạm vi từng gia đình, do đó nó hoạt động thụ động và lẻ tẻ. Nghề dệt chỉ thực sự là hàng hoá và được sản xuất nhộn nhịp khi có cơ chế thị trường và phát triển du lịch tác động vào nó.

Nghề dệt vải lanh là nghề truyền thống lâu đời của bà con Hmông. Vải lanh và các sản phẩm từ vải lanh đang rất được ưa chuộng ở thị trường trong nước và ngoài nước. Tuy nhiên, hiện nay đồng bào Hmông vẫn chủ yếu sản xuất để phục vụ cho nhu cầu may mặc trong gia đình do không có thị trường tiêu thụ. Việc phát triển nghề truyền thống

này theo hướng sản xuất hàng hoá sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc phá thế độc canh cây ngô, đa dạng hoá nguồn thu, phát triển kinh tế ngoài nông nghiệp, tạo thêm công ăn việc làm cho các hộ dân. Người dân thông qua thảo luận nhóm rất mong muốn phát triển nghề dệt vải lanh theo định hướng thị trường.

Tóm lại, trước những thách thức to lớn của nền kinh tế thị trường, để có thể bảo tồn và phát triển nghề dệt vải lanh truyền thống của đồng bào Hmông với tính cách bảo tồn và phát huy một giá trị văn hoá độc đáo của tộc người, đồng thời để nghề này có thể trở thành mũi nhọn kinh tế trong công cuộc xoá đói giảm nghèo, các cơ quan Nhà nước cần phải có một chiến lược đồng bộ cả về đầu tư vốn, cải tiến kỹ thuật, làm marketing, quảng cáo... đối với nghề thủ công này. Ngoài ra, Nhà nước cần phải có một số chính sách ưu đãi cũng như bảo hộ đặc biệt đối với nghề dệt vải lanh trong bước đầu gia nhập vào nền kinh tế thị trường để khẳng định vị trí thương mại của sản phẩm. Đồng thời với việc sử dụng các chính sách của Nhà nước làm đòn bẩy kinh tế, chúng ta cũng cần sử dụng bộ máy tuyên truyền, giáo dục để quảng bá các giá trị văn hoá của sản phẩm vải lanh truyền thống của người Hmông không chỉ trong nước mà còn cả trong chính cộng đồng người Hmông để họ có thể nâng cao tính tự ý thức cũng như phát huy nội lực trong việc bảo vệ và phát triển các giá trị văn hoá của chính tộc người mình.